

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



TIỂU LUẬN MÔN HỌC CHUYÊN ĐỀ NODEJS VÀ REACT

XÂY DỰNG WEBSITE DƯỠNG SINH SPA

Giảng viên hướng dẫn: ThS.PHẠM VĂN ĐĂNG

Sinh viên thực hiện : TRẦN HUỖNH TRỌNG

MSSV : 2200002205

Khoá : 2022

Ngành : Công nghệ thông tin

Chuyên ngành : Kỹ thuật Công nghệ thông tin

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 02/01/2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



TIỂU LUẬN MÔN HỌC CHUYÊN ĐỀ NODEJS VÀ REACT

XÂY DỰNG WEBSITE DƯỠNG SINH SPA

Giảng viên hướng dẫn: ThS.PHẠM VĂN ĐĂNG

Sinh viên thực hiện : TRẦN HUỖNH TRỌNG

MSSV : 2200002205

Khoá : 2022

Ngành : Công nghệ thông tin

Chuyên ngành : Kỹ thuật Công nghệ thông tin

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 02/01/2025

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên, em xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Thầy Phạm Văn Đăng đã tận tình hướng dẫn và giảng dạy em trong suốt thời gian thực hiện khóa luận này. Nhờ sự chỉ dẫn tận tâm của Thầy/Cô, em đã có thêm nhiều kiến thức, kinh nghiệm quý báu và hoàn thành tốt nội dung nghiên cứu của mình.

Em cũng xin chân thành cảm ơn toàn thể Thầy/Cô trong Khoa Công Nghệ Thông Tin, những người đã truyền đạt kiến thức, kỹ năng và luôn tạo điều kiện tốt nhất cho em trong suốt quá trình học tập tại trường. Sự hỗ trợ nhiệt tình từ Thầy Phạm Văn Đăng là nguồn động lực lớn để em vững bước trên con đường học tập và phát triển bản thân.

Bên cạnh đó, em xin gửi lời cảm ơn đến bạn bè thân thiết đã luôn đồng hành, động viên và giúp đỡ em trong cả những lúc khó khăn nhất và nhất là bạn Trần Huỳnh Trọng người cùng em hoàn thành bài báo cáo này. Những kỷ niệm và sự sẻ chia trong quãng thời gian này sẽ mãi là điều quý giá đối với em.

Cuối cùng, em xin gửi lời biết ơn chân thành nhất đến Cha Mẹ và Anh Chị trong gia đình. Nhờ tình yêu thương, sự hy sinh và ủng hộ hết mình từ phía gia đình, em mới có thể vượt qua những thử thách và hoàn thành tốt chặng đường học tập vừa qua.

Xin chân thành cảm ơn tất cả mọi người!

PHIẾU CHẤM THI TIỂU LUẬN/ĐỒ ÁN

Môn thi: Chuyên đề NodeJS và React

Lớp học phần: 22DTH2A

Nhóm sinh viên thực hiện:

1. Trần Huỳnh Trọng..... Tham gia đóng góp: 100%.....
2. Nguyễn Phi Đăng..... Tham gia đóng góp: 100%.....

Ngày thi: 02/01/2025

Phòng thi: L.509

Đề tài tiểu luận của sinh viên: XÂY DỰNG WEBSITE DƯỠNG SINH SPA

Phản đánh giá của giảng viên (căn cứ trên thang rubrics của môn học):

Tiêu chí (theo CDR HP)	Đánh giá của GV	Điểm tối đa	Điểm đạt được
Cấu trúc của báo cáo		
Nội dung			
- Các nội dung thành phần		
- Lập luận		
- Kết luận		
Trình bày		
TỔNG ĐIỂM			

Giảng viên chấm thi
(ký, ghi rõ họ tên)

Mục Lục

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU	1
I. Phân tích yêu cầu chức năng của ứng dụng.....	1
<i>1.1 Lý do chọn đề tài.....</i>	<i>1</i>
<i>1.2. Mục tiêu đề tài.....</i>	<i>1</i>
<i>1.3. Phạm vi đề tài.....</i>	<i>1</i>
<i>1.4. Cơ sở lý thuyết.....</i>	<i>1</i>
<i>1.5. Xampp</i>	<i>2</i>
1.6. Visual studio code	3
1.7. Git	4
1.8. Github.....	5
CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG	6
II. Phân tích và thiết kế ứng dụng	6
2.1. Xác định yêu cầu hệ thống.....	6
2.2. Các chức năng của ứng dụng.....	6
2.3. Biểu đồ Use Case.....	7
2.4. Biểu đồ lớp	10
CHƯƠNG 3. THỰC NGHIỆM VÀ TRIỂN KHAI.....	11
III. Hướng dẫn cài đặt và chạy	11
3.1. Hướng dẫn và cài đặt.....	11
3.2. . Hướng Dẫn Sử Dụng.....	14
CHƯƠNG 4. KẾT LUẬN.....	34
I. Kết quả đạt được	34
II. Hướng phát triển	34
III. Tài Liệu Tham Khảo.....	35

Mục Lục Ảnh

Hình 1 1: Xampp.....	2
Hình 1 2: Visual Studio Code	3
Hình 1 3: Git.....	4
Hình 1 4: Github	5
Hình 2 1: Sơ đồ usecase tổng quát	7
Hình 2 2: Usecase và mô tả chức năng use case	8
Hình 2 3: Usecase quản lý danh sách khách hàng.....	8
Hình 2 4: Quản lý dịch vụ.....	9
Hình 2 5: <i>Biểu đồ database của website</i>	10
Hình 3 1: Chạy phần backend.....	11
Hình 3 2: Xampp.....	11
Hình 3 3: Database db_spa.....	12
Hình 3 4: Chạy Back end.....	12
Hình 3 6: Chạy Front end.....	13
Hình 3 7: Giao diện web	13
Hình 3 9: Các dịch vụ phổ biến tại Spa	14
Hình 3 10: Xem chi tiết dịch vụ.....	15
Hình 3 11: Nhập thông tin lịch hẹn từ khách hàng	15
Hình 3 12: Danh sách loại dịch vụ	15
Hình 3 13: Danh sách loại dịch vụ	16
Hình 3 15: Giỏ hàng của người dùng	17
Hình 3 17: Trang giới thiệu về hệ thống spa	18
Hình 3 18: Giao diện trang Admin	18
Hình 3 19: <i>Giao diện thêm trang Admin</i>	19
Hình 3 21: <i>Thêm người 1 user thành công trong trang Admin</i>	20
Hình 3 22: Giao diện trang Admin với chức năng lọc tìm kiếm người dùng	20
Hình 3 23: Xóa 1 người dùng trong hệ thống	21
Hình 3 24: <i>Giao diện trang Admin khi thêm dịch vụ thành công</i>	21
và lưu vào database.....	21
Hình 3 27: <i>Giao diện trang Admin lọc theo giá dịch vụ</i>	22

Hình 3 28: Thêm mới loại dịch vụ thành công.....	22
Hình 3 29: Xoá loại dịch vụ	23
Hình 3 30: Xoá loại dịch vụ	23
Hình 3 32: Giao diện Api auth	24
Hình 3 33: Giao diện Api đăng nhập.....	24
Hình 3 34: Giao diện Api đăng kí.....	24
Hình 3 35: Giao diện Api category	25
Hình 3 36: Giao diện Api thêm mới loại dịch vụ	25
Hình 3 37: Giao diện Api lấy loại toàn bộ loại dịch vụ.....	25
Hình 3 38: Giao diện Api cập nhật loại dịch vụ.....	26
Hình 3 39: Giao diện Api lấy loại dịch vụ	26
Hình 3 40: Giao diện Api xóa danh mục theo id.....	27
Hình 3 41: Giao diện Api order	27
Hình 3 42: Giao diện Api thêm một dịch vụ vào trong giỏ hàng.....	27
Hình 3 43: Giao diện Api lấy chi tiết giỏ hàng	28
Hình 3 44: Giao diện Api xóa dịch vụ trong giỏ hàng.....	28
Hình 3 45: Giao diện Api thông tin người dùng.....	28
Hình 3 46: Giao diện Api cập nhật thông tin người dùng.....	29
Hình 3 47: Giao diện Api lấy thông tin người dùng.....	29
Hình 3 48: Giao diện Api dịch vụ	29
Hình 3 49: Giao diện Api thêm mới dịch vụ	30
Hình 3 50: Giao diện Api lấy loại toàn bộ dịch vụ	30
Hình 3 51: Giao diện Api cập nhật thông tin người dùng.....	31
Hình 3 52: Giao diện Api lấy thông tin người dùng.....	31
Hình 3 54: Giao diện Api user	32
Hình 3 55: Giao diện lấy Api chi tiết thông tin người dùng	32
Hình 3 56: Giao diện Api xóa user thông qua userid	33
Hình 3 57: Giao diện Api lấy danh sách người dùng	33

CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU

I. Phân tích yêu cầu chức năng của ứng dụng

1.1 Lý do chọn đề tài

Trong xu thế hiện đại, nhu cầu mua sắm trực tuyến ngày càng tăng cao. Người dùng mong muốn một nền tảng tiện lợi, an toàn và hiệu quả. Do đó, việc thiết kế và xây dựng website dưỡng sinh spa trở thành vô cùng cần thiết. Website không chỉ tối ưu hóa trải nghiệm người dùng mà còn hỗ trợ các nhà kinh doanh trong việc tiếp cận khách hàng mới.

1.2. Mục tiêu đề tài

Xây dựng website dưỡng sinh spa sử dụng NodeJS và React, cung cấp các chức năng tìm kiếm, đặt hàng, xem chi tiết sản phẩm, và báo cáo doanh thu. Đề tài nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ và giúp các nhà kinh doanh tối ưu hóa hoạt động buôn bán.

1.3. Phạm vi đề tài

Phạm vi bao gồm:

Thiết kế giao diện người dùng.

Triển khai các chức năng dịch vụ, đơn hàng và đặt hàng.

Hệ thống phân quyền Admin và User.

1.4. Cơ sở lý thuyết

NodeJS: Nền tảng backend sử dụng JavaScript, cho phép xây dựng các ứng dụng website hiệu suất cao và mở rộng.

ReactJS: Thư viện JavaScript dùng để xây dựng giao diện người dùng, giúp tạo các component linh hoạt và dễ bảo trì.

Cơ sở dữ liệu: Sử dụng MySQL để lưu trữ và quản lý dữ liệu người dùng, sản phẩm, và hóa đơn.

Công Nghệ Sử Dụng.

STT	Tên phần mềm	Hãng sản xuất	Phí
1	Xampp	Microsoft	Free
2	Visual Studio Code	Microsoft	Free
3	Git và Github	Linux kernel	Free

1.5.Xampp

Là một phần mềm mã nguồn mở được thiết kế để cung cấp một môi trường máy chủ web cục bộ, giúp người dùng dễ dàng phát triển và thử nghiệm các ứng dụng web trên máy tính cá nhân mà không cần kết nối internet.



Hình 1 1: Xampp

1.6. Visual studio code

Visual Studio Code là trình chỉnh sửa mã nguồn có thể được sử dụng với nhiều ngôn ngữ lập trình, bao gồm C , C# , C++ , Fortran , Go , Java , JavaScript , Node.js , Python , Rust . Nó dựa trên khung Electron , được sử dụng để phát triển các ứng dụng web Node.js chạy trên công cụ bố cục Blink . Visual Studio Code sử dụng cùng một thành phần trình soạn thảo (có tên mã là "Monaco") được sử dụng trong Azure DevOps (trước đây gọi là Visual Studio Online và Visual Studio Team Services).



Hình 1 2: Visual Studio Code

1.7.Git

Git là một hệ thống quản lý phiên bản phân tán (Distributed Version Control System - DVCS) được sử dụng để theo dõi sự thay đổi trong mã nguồn của dự án. Nó cho phép các lập trình viên cộng tác, quản lý lịch sử thay đổi, và duy trì mã nguồn hiệu quả.



Hình 1 3: Git

1.8.Github

Github là một nền tảng lưu trữ mã nguồn dựa trên web, sử dụng Git để quản lý phiên bản. Ngoài chức năng lưu trữ mã nguồn, GitHub cung cấp nhiều công cụ hỗ trợ cộng tác, quản lý dự án và phát triển phần mềm.



Hình 1 4: Github

CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG

II. Phân tích và thiết kế ứng dụng

Lên kế hoạch khảo sát (tên Spa Ha Noi, Gà Spa, Seoul Spa, Saigonsmiles spa)

2.1. Xác định yêu cầu hệ thống

TRANG CHỦ: trình bày thân thiện, hiển thị toàn bộ các thành phần trong website header, hiển thị thông tin spa (số điện thoại, địa chỉ liên hệ), đơn giản định hướng người dùng dễ sử dụng

TRANG GIỚI THIỆU: giới thiệu về spa

TRANG DỊCH VỤ: hiển thị toàn bộ dịch vụ có trong spa và giá tiền của của mỗi dịch vụ; Xem chi tiết dịch vụ, Tìm kiếm dịch vụ.

SẢN PHẨM: Trưng bày bán các sản phẩm

2.2. Các chức năng của ứng dụng

Chức năng người dùng

Hiển thị danh sách sản phẩm

Hiển thị danh sách dịch vụ

Hiển thị trang giới thiệu

Thêm sản phẩm vào giỏ hàng

Hiển thị chi tiết sản phẩm

Hiển thị chi tiết dịch vụ

Xóa sản phẩm đã đặt trong giỏ

Hiển thị danh sách người dùng

Thêm, sửa, xóa người dùng giỏ hàng

Chức năng Admin

Hiển thị danh sách dịch vụ

Thêm, sửa, xóa dịch vụ

Hiển thị danh sách loại dịch vụ

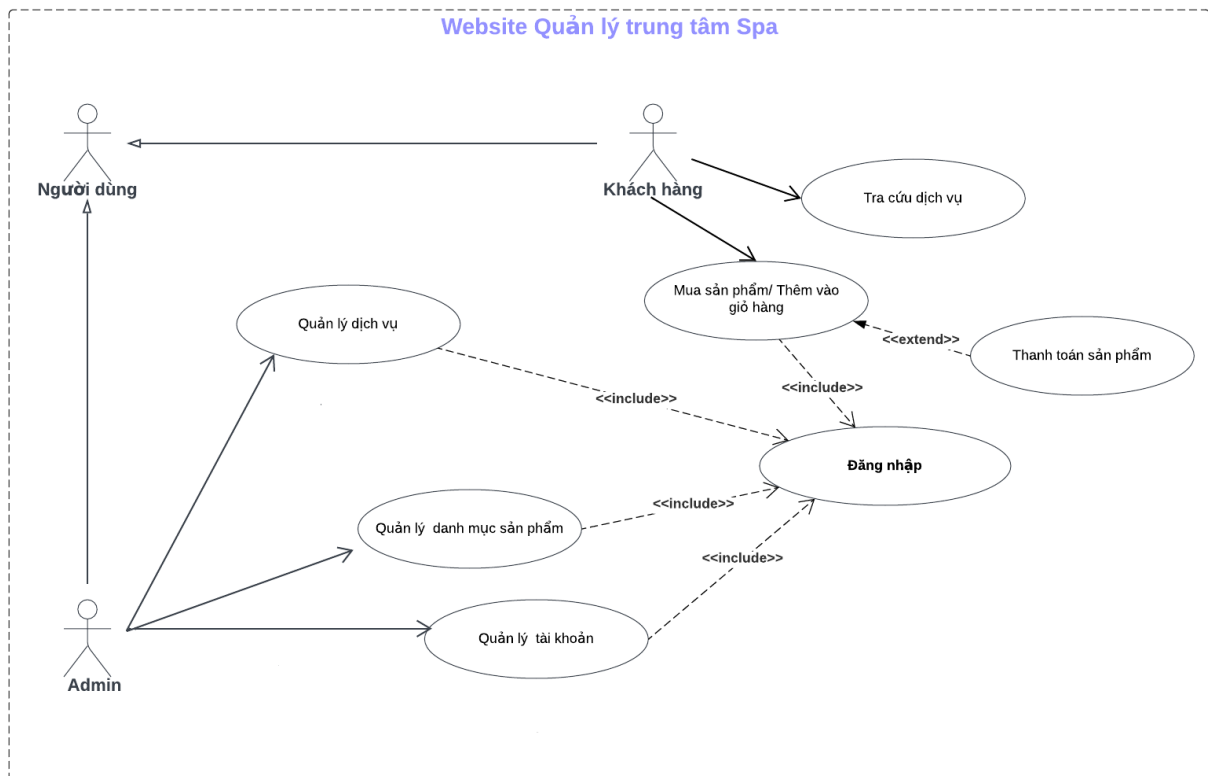
Thêm, sửa, xóa loại dịch vụ

Hiển thị danh sách người dùng

Thêm, sửa, xóa người dùng

Chỉnh chế tối, sáng

2.3. Biểu đồ Use Case



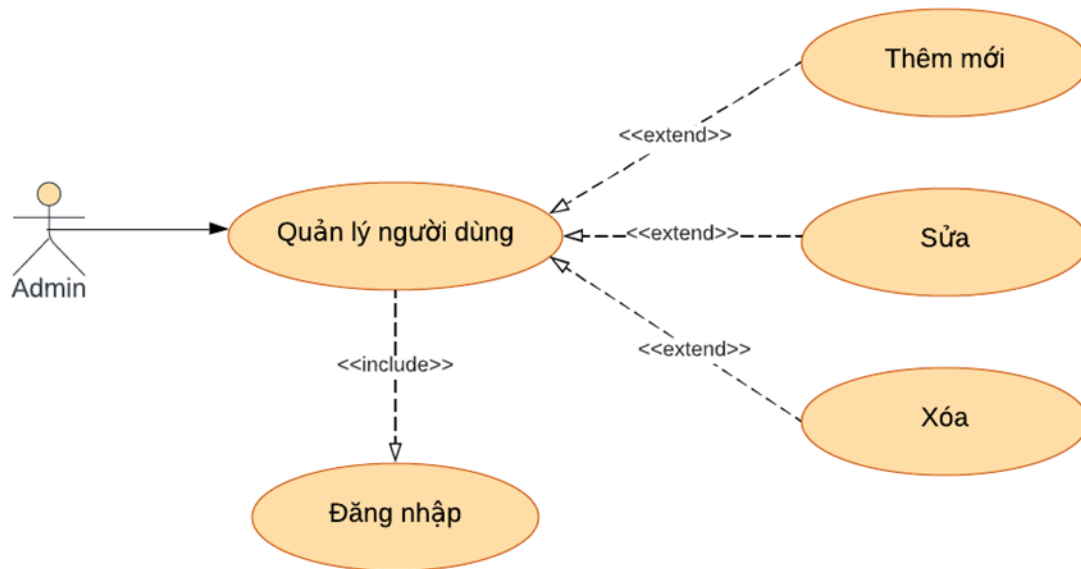
Hình 2 1: Sơ đồ usecase tổng quát

Biểu đồ Use Case và mô tả chức năng use case

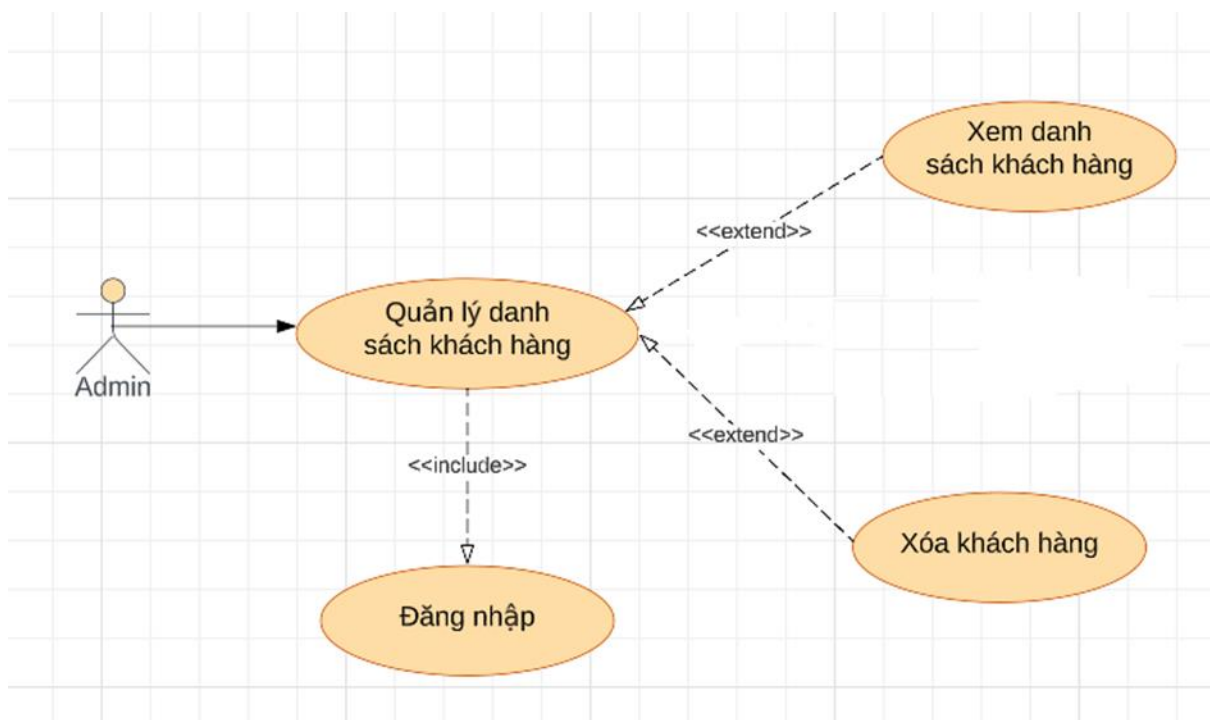
Biểu đồ usecase tổng quát: phân rã use case, mô tả rõ các chức năng

Usecase đăng nhập đăng xuất dành cho admin

Usecase quản lý người dùng:



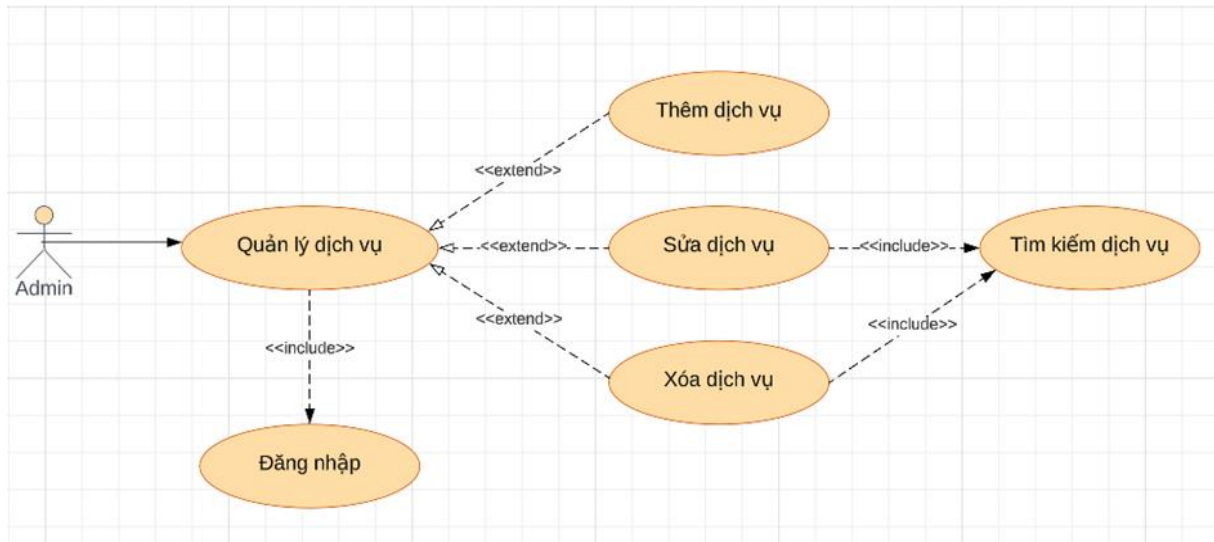
Hình 2 2: Usecase và mô tả chức năng use case



Hình 2 3: Usecase quản lý danh sách khách hàng

Actor: người quản lý, điều kiện người QL login vào hệ thống:

Mục đích: Flow sự kiện như sau: Admin tác động lên khách hàng -> chọn khách hàng cần xóa, nhấn nút xóa để loại bỏ khách hàng -> hệ thống hiển thị lên màn hình pop-up thông báo xác nhận xóa có 2 button (Đồng ý và Hủy) -> Thông báo khách hàng đã được xóa -> Hiển thị lại danh sách khách hàng. thức usecase.



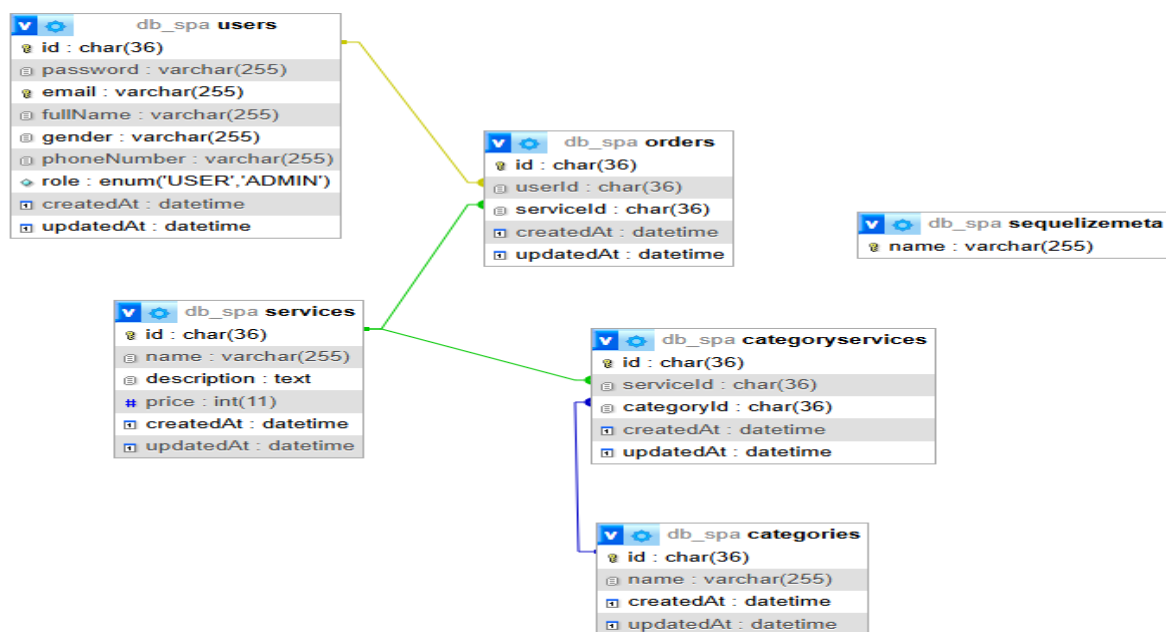
Hình 2 4: Quản lý dịch vụ

Actor quản trị viên, nhân viên

Mục đích: người dùng thêm mới, sửa, xóa dịch vụ lưu và thông báo nếu thành công.

Flow: thêm mới cập nhật, dịch vụ. Sửa dịch vụ và xóa dịch vụ thì sử dụng lại chức năng của usecase tìm kiếm dịch vụ.

2.4. Biểu đồ lớp



Hình 2 5: Biểu đồ database của website

CHƯƠNG 3. THỰC NGHIỆM VÀ TRIỂN KHAI

III. Hướng dẫn cài đặt và chạy

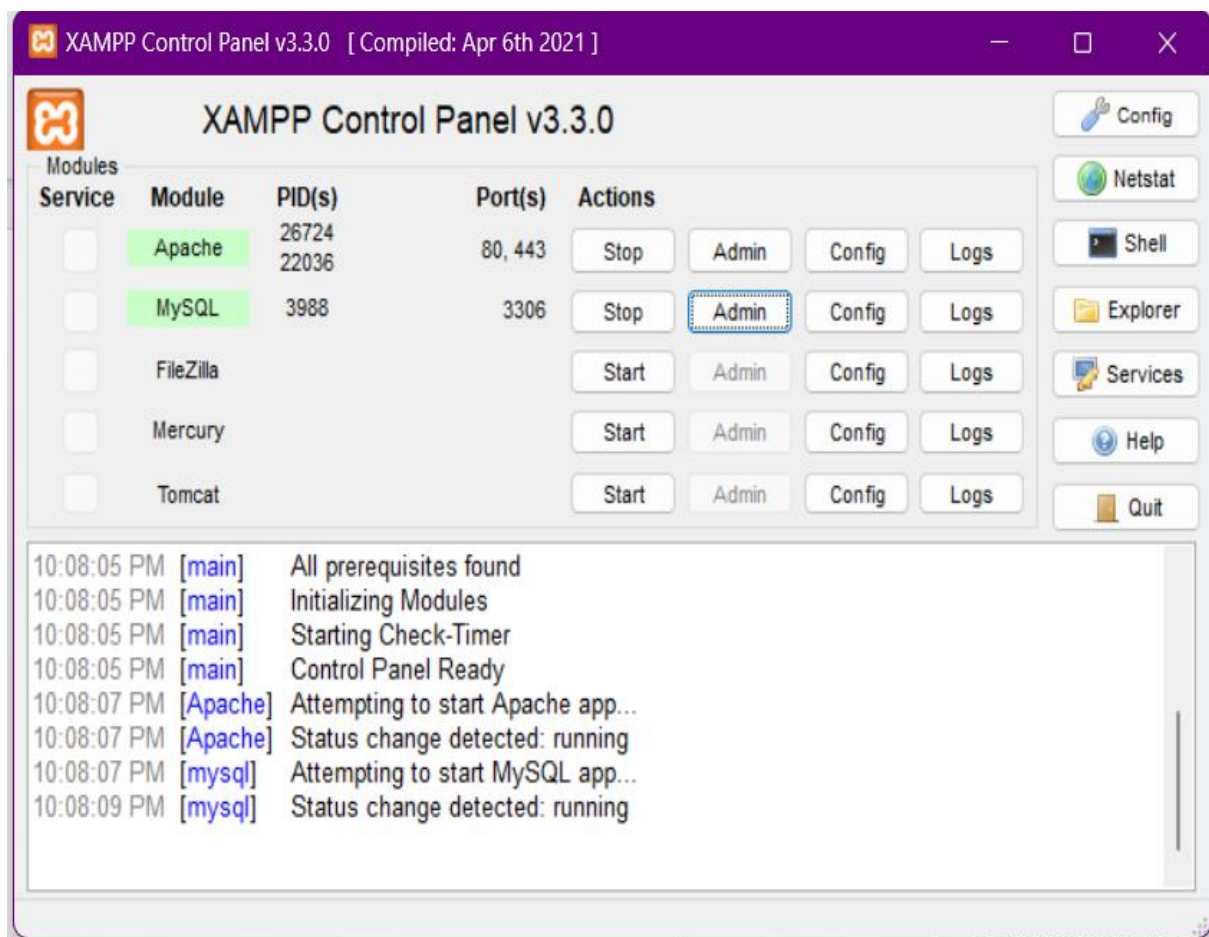
3.1. Hướng dẫn và cài đặt

```
tranh@LAPTOP-2UBDNQHP MINGW64 ~/OneDrive/Desktop/SpaShop (main)
$ cd backend
```

Hình 3 1: Chạy phần backend

B1: npm i

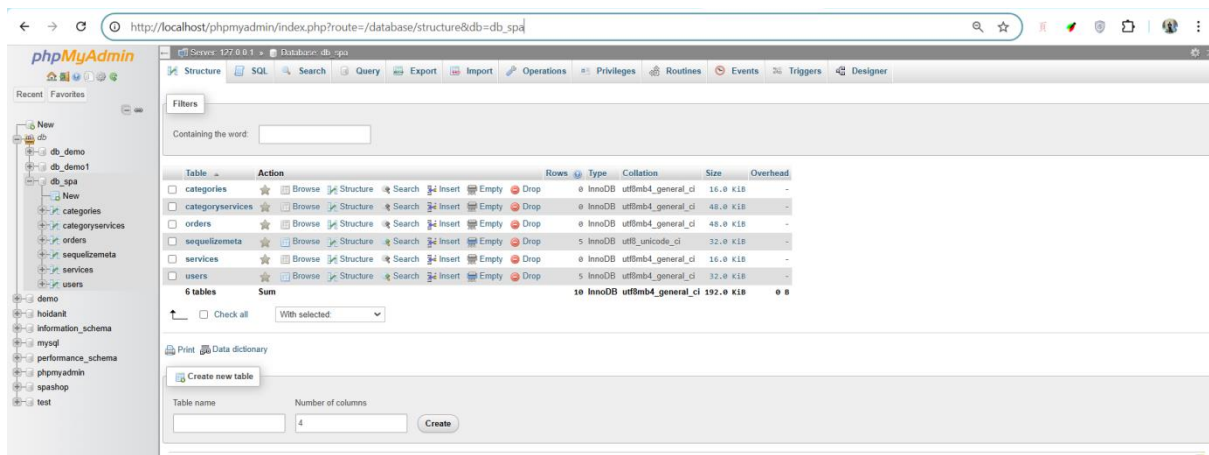
B2: Mở Xampp



Hình 3 2: Xampp

B3: Bấm Admin phần MySQL

B4: Nếu không hiện vào trình duyệt google gõ: <http://localhost/phpmyadmin/>



Hình 3 3: Database db_spa

B5: New tạo db_spa

B6: npm run migrate

B7: npm run dev

```

tranh@LAPTOP-2UBDNQHP MINGW64 ~/OneDrive/Desktop/SpaShop/backend (main)
$ npm run dev

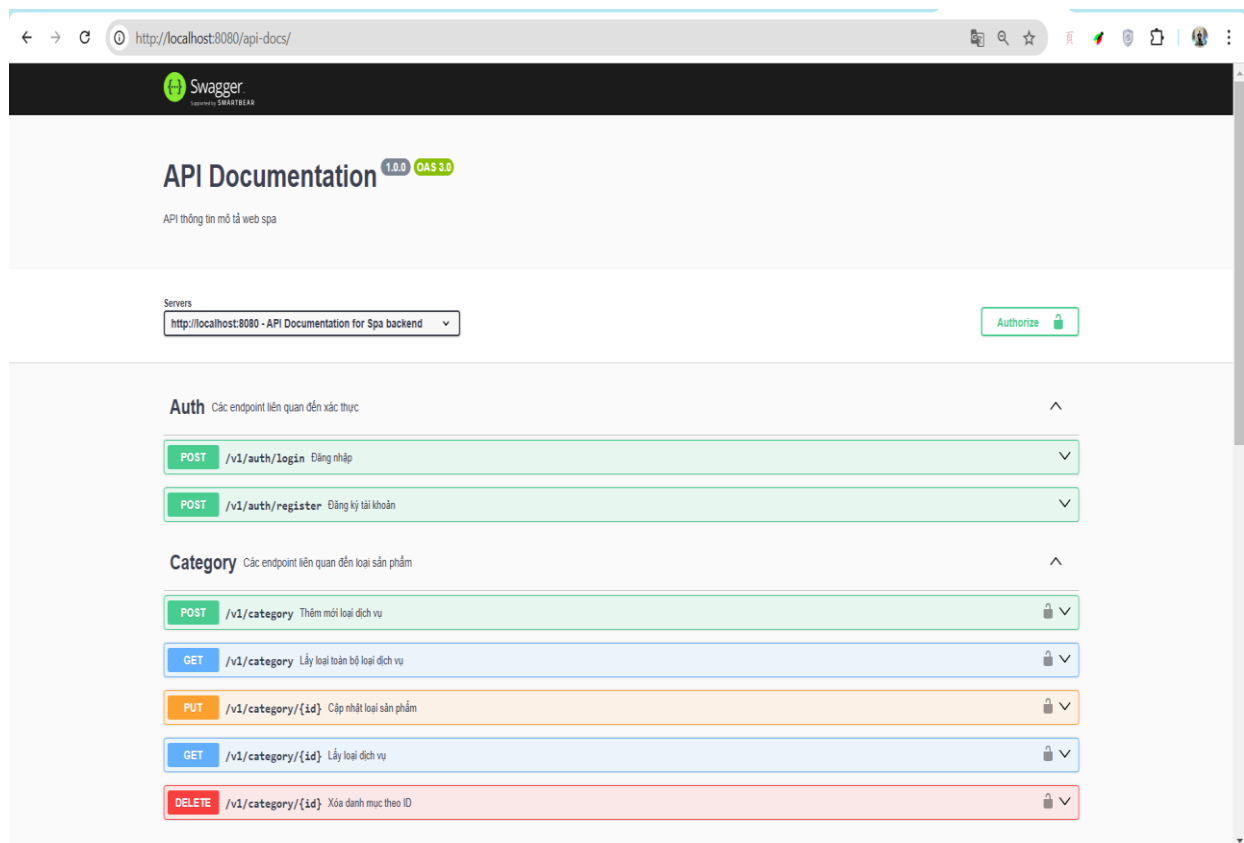
> back-end@0.0.0 dev C:\Users\tranh\OneDrive\Desktop\SpaShop\backend
> nodemon --exec ./node_modules/.bin/babel-node ./src/app.js

[nodemon] 3.1.9
[nodemon] to restart at any time, enter `rs`
[nodemon] watching path(s): *.*
[nodemon] watching extensions: js,mjs,cjs,json
[nodemon] starting `./node_modules/.bin/babel-node ./src/app.js`
[2024-12-28 22:08:50] [info] Server listening on port: 8080
[2024-12-28 22:08:50] [info] Executing (default): SELECT 1+1 AS result
[2024-12-28 22:08:50] [info] Connection has been established successfully.

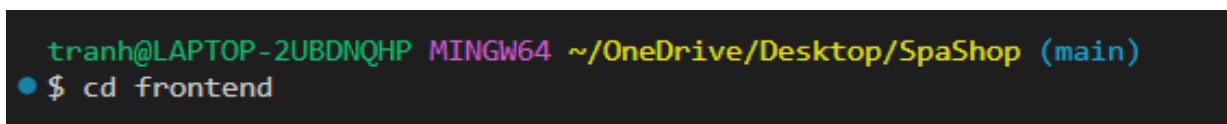
```

Hình 3 4: Chạy Back end

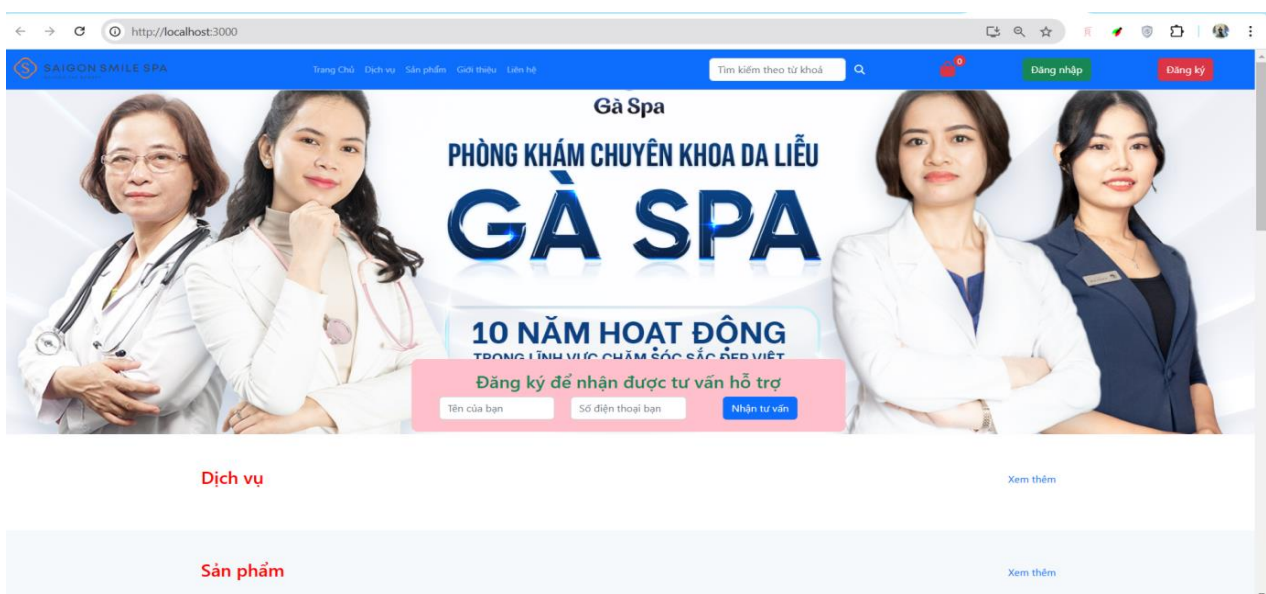
B8: mở trình duyệt google gõ: <http://localhost:8080/api-docs/>



Hình 3 5: API



Hình 3 6: Chạy Front end



Hình 3 7: Giao diện web

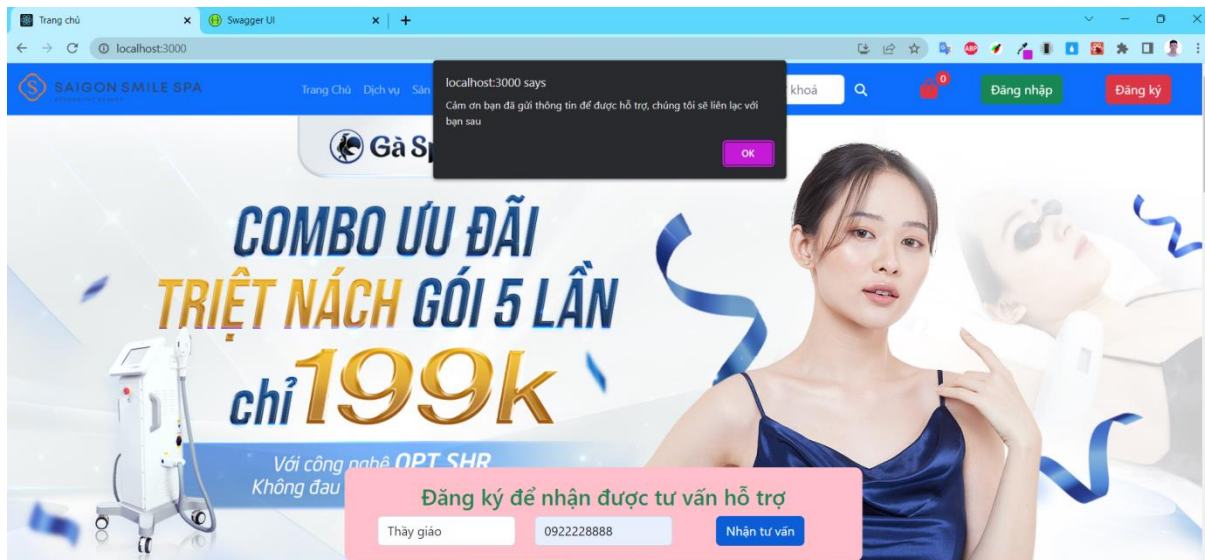
3.2. Hướng Dẫn Sử Dụng

Để bài lên hoàn thiện cần phải chạy Backend Api và cả dự án WebSpa cùng lúc.

3.2.1. Giao diện chính

Đến với User

Sau khi chạy dự án lên sẽ ở trang home ta có thể thấy được 1 vài sản phẩm, dịch vụ và ảnh điều trị



Hình 3 8: Hỗ trợ khách hàng khi người dùng nhập thông tin



Hình 3 9: Các dịch vụ phổ biến tại Spa

Ở dịch vụ ta có thể chọn vào và xem chi tiết loại dịch vụ đó, khi ấn vào xem thêm ta sẽ đi tới trang dịch vụ, nhấn vào Book now ta sẽ đi tới trang booking

Body dưỡng sinh

Chi tiết dịch vụ

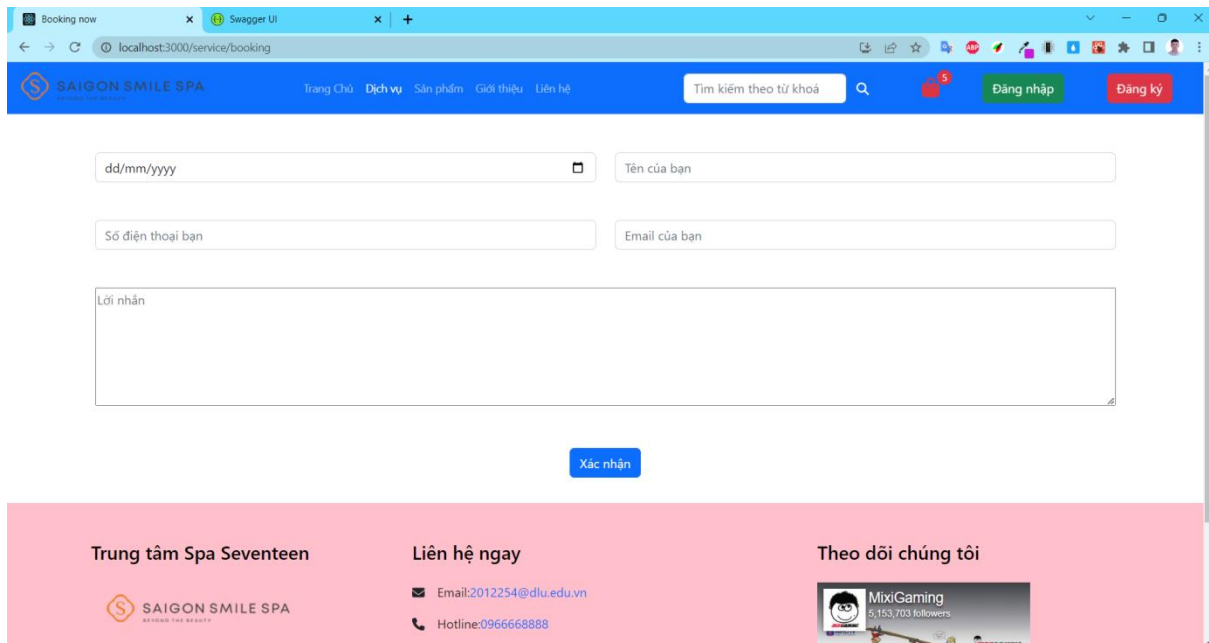


Massage body

Massage body toàn thân dưỡng sinh nhanh chóng thư giãn

Book now

Hình 3 10: Xem chi tiết dịch vụ



The screenshot shows a web browser window with the URL `localhost:3000/service/booking`. The page header for "SAIGON SMILE SPA" includes navigation links: Trang Chủ, Dịch vụ, Sản phẩm, Giới thiệu, and Liên hệ. A search bar with the placeholder "Tìm kiếm theo từ khóa" and buttons for "Đăng nhập" and "Đăng ký" are also present. The main form contains the following fields:

- Date: `dd/mm/yyyy` with a calendar icon.
- Name: "Tên của bạn"
- Phone: "Số điện thoại bạn"
- Email: "Email của bạn"
- Message: "Lời nhắn" (text area)
- Submit: "Xác nhận"

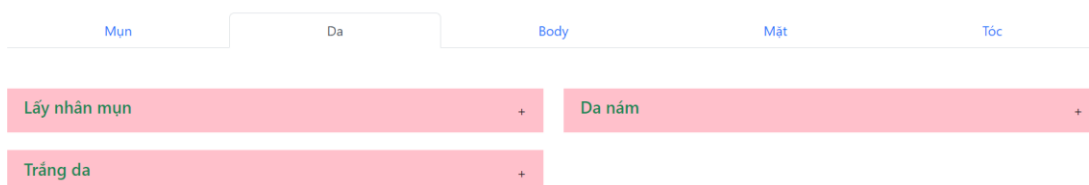
The footer section is pink and contains:

- Logo and name: "Trung tâm Spa Seventeen SAIGON SMILE SPA" with the tagline "BEYOND THE BEAUTY".
- Contact: "Liên hệ ngay" with email `Email:2012254@dlu.edu.vn` and hotline `Hotline:0966668888`.
- Social media: "Theo dõi chúng tôi" with a Mixi Gaming profile showing 5,153,703 followers.

Hình 3 11: Nhập thông tin lịch hẹn từ khách hàng

Chọn dịch vụ cho bạn

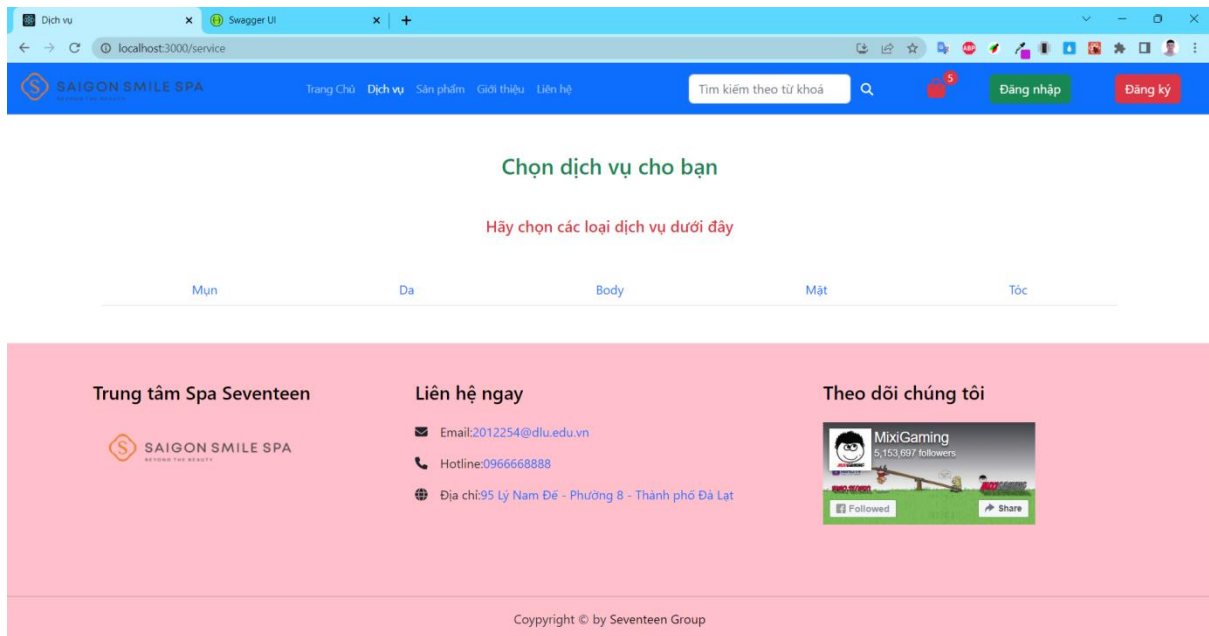
Hãy chọn các loại dịch vụ dưới đây



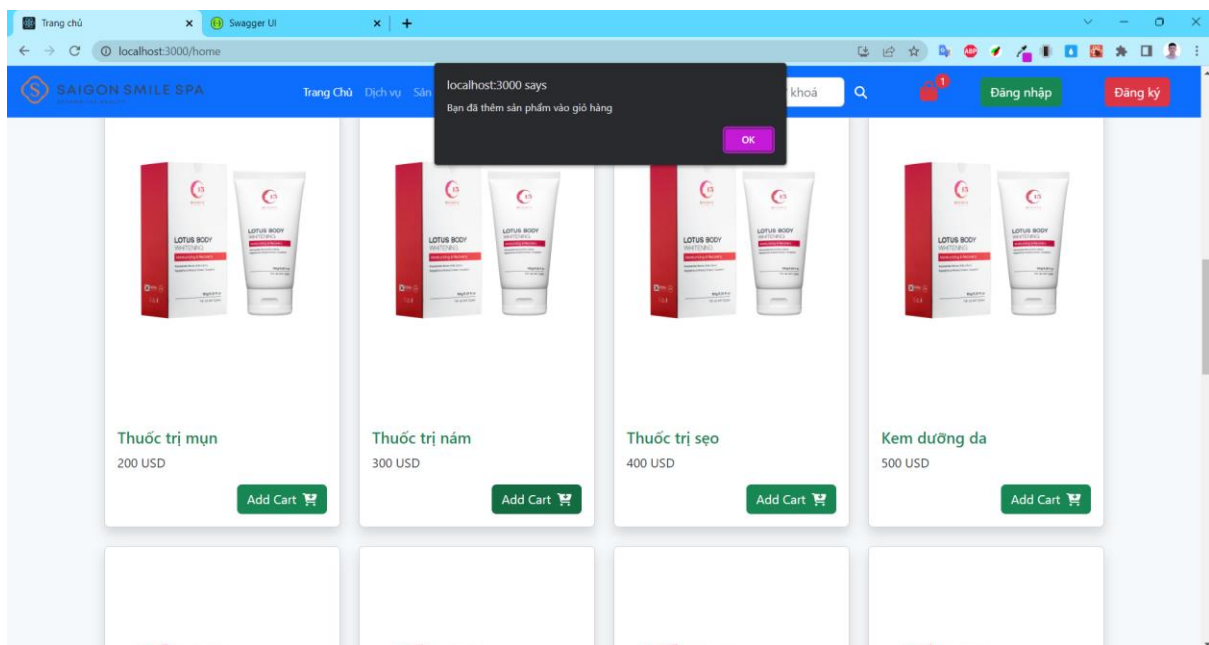
The interface shows five tabs: Mụn, Da, Body, Mặt, and Tóc. The "Mụn" tab is currently selected. Below the tabs, there are three pink buttons with white text and a "+" icon:

- Lấy nhân mụn
- Trắng da
- Da nám

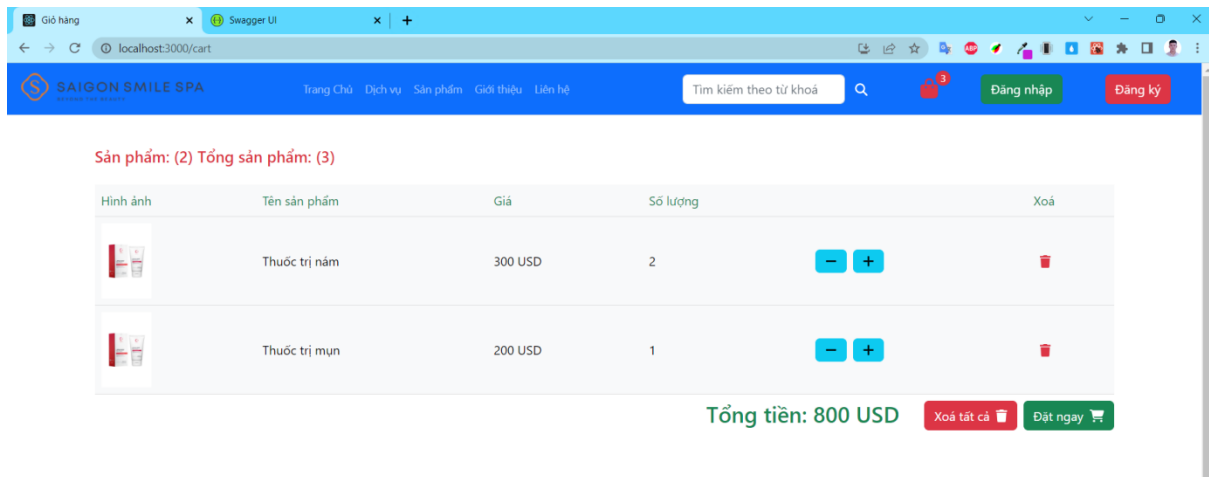
Hình 3 12: Danh sách loại dịch vụ



Hình 3 13: Danh sách loại dịch vụ

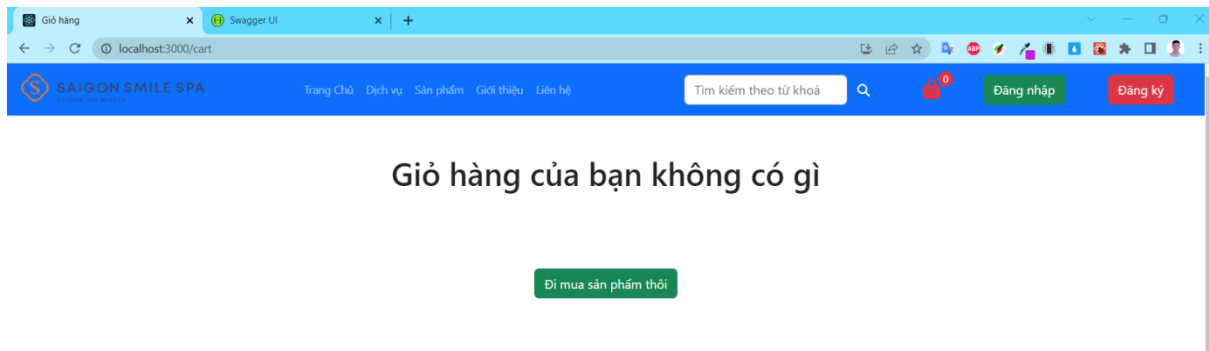


Hình 3 14: Popup thông báo thành công sau khi khách hàng thêm sản phẩm vào giỏ hàng



Hình 3 15: Giỏ hàng của người dùng

Ở các sản phẩm ta có thể chọn vào và xem chi tiết loại sản phẩm đó, khi ấn vào xem thêm ta sẽ đi tới trang sản phẩm, nhấn vào Add Cart sản phẩm đó sẽ được thêm vào giỏ hàng.

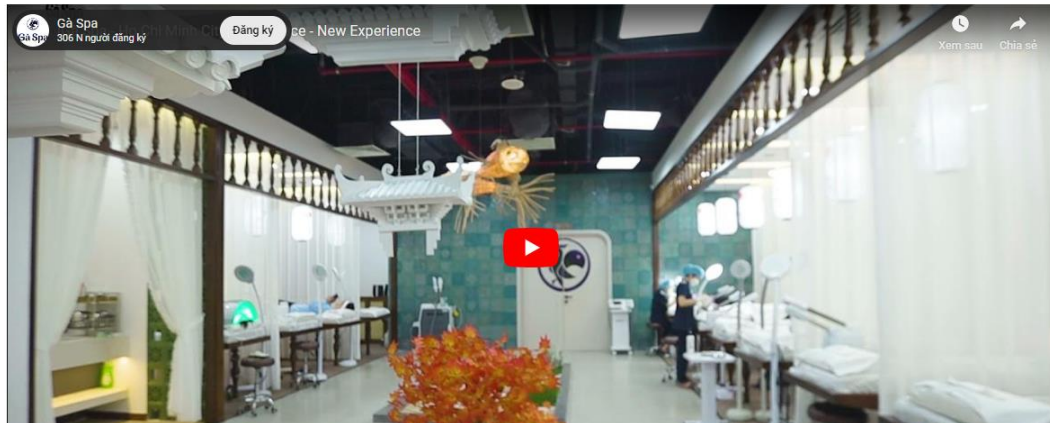


Hình 3 16: Giỏ hàng sau khi người dùng xóa các sản phẩm

Ở trang giới thiệu bạn có thể đọc chi tiết về web spa như đội ngũ bác sĩ, trang thiết bị, cơ sở vật chất,...

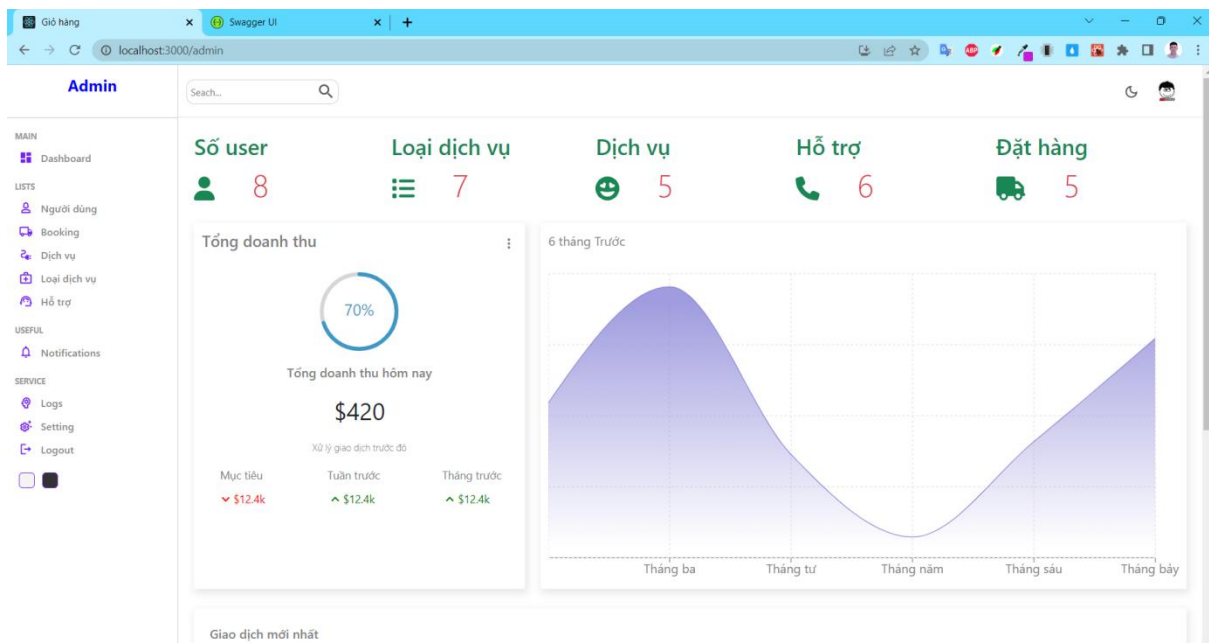
HỆ THỐNG SPA TEAM – CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VIỆT

Thành lập từ năm 2013, Gà Spa với 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chăm sóc và điều trị các vấn đề về: Mụn – Thâm – Sẹo. Đi từ spa lên Phòng khám chuyên khoa Da Liễu, Gà Spa đã không ngừng nâng cấp dịch vụ, không gian và thiết bị nhằm đem đến những trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng. Điều trị thành công cho hơn 4.000.000 khách hàng. Không ngừng mở rộng và phát triển để tối ưu trải nghiệm và hiệu quả cho khách.



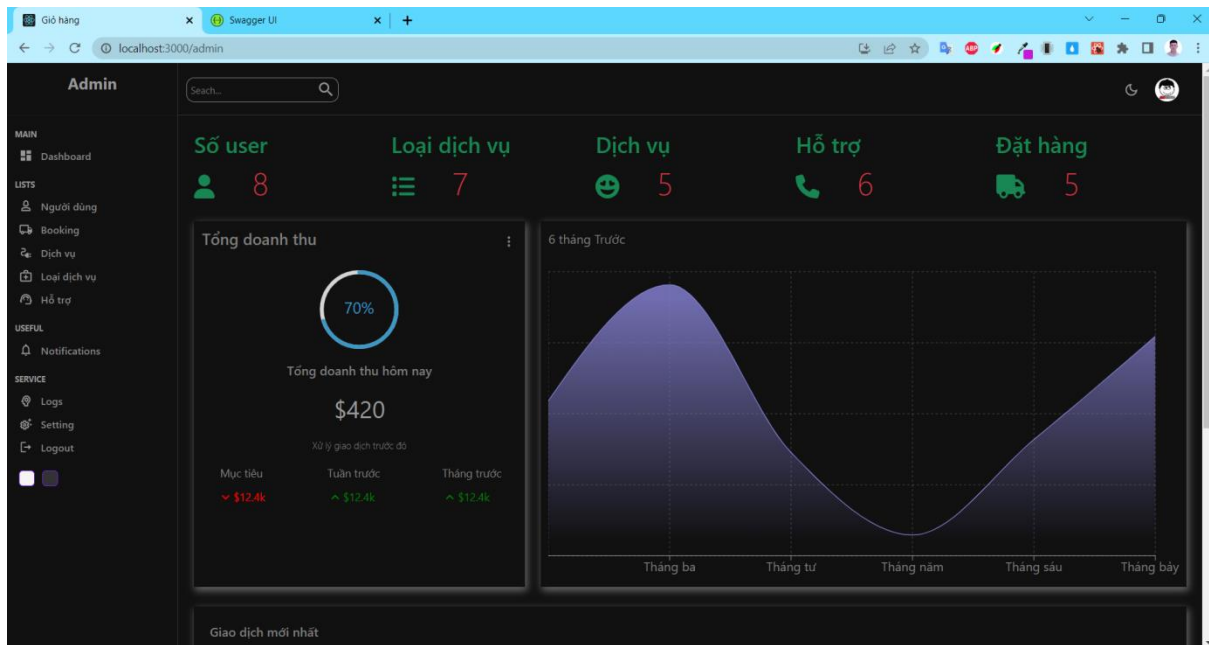
Hình 3 17: Trang giới thiệu về hệ thống spa

3.2.2. Giao Diện Admin



Hình 3 18: Giao diện trang Admin

Để có thể mở chế độ tối có thể ấn vào dấu mặt trăng hoặc là nút màu phía dưới phần Logout.



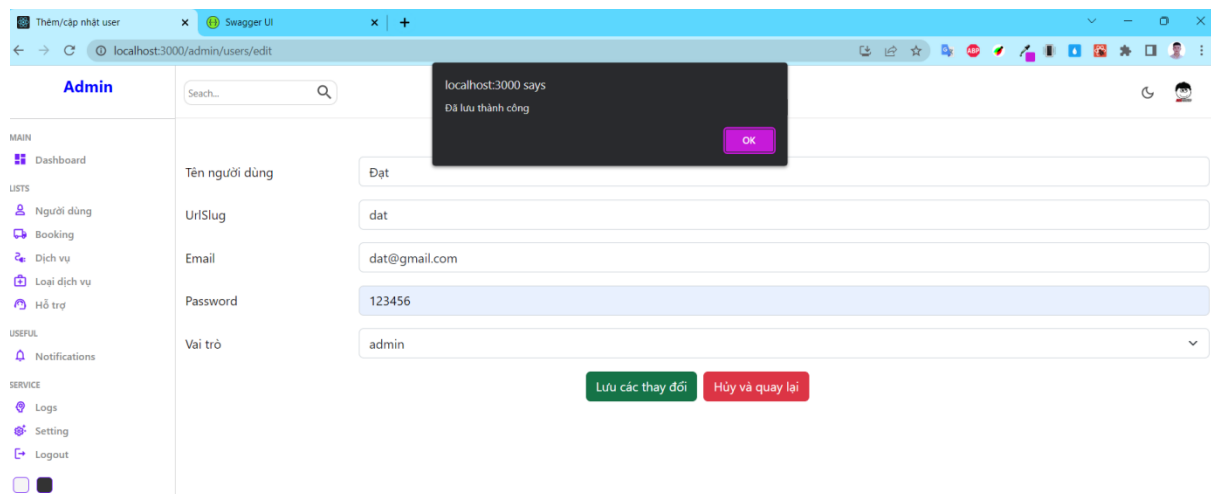
Hình 3 19: Giao diện đêm trang Admin

The screenshot shows the Admin page for managing users. The left sidebar is the same as in the previous image. The main content area has a search bar and a table of users. Above the table are input fields for 'Nhập tên' and 'Nhập email', and a 'Thêm mới' button. The table has columns for 'Tên user', 'Email', 'Sửa', and 'Xoá'. The data rows are as follows:

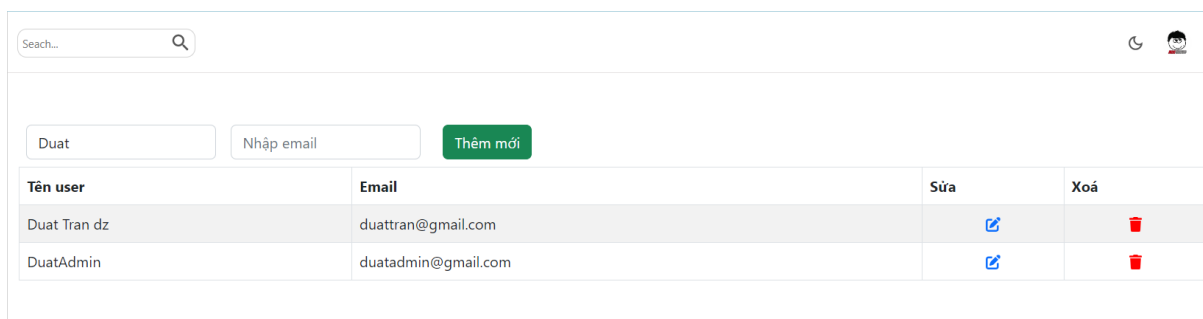
Tên user	Email	Sửa	Xoá
Hoàng Long	hoanglong@gmail.com	Sửa	Xoá
Tiến Búp	tienbimbim@gmail.com	Sửa	Xoá
Duat Tran	duattran@gmail.com	Sửa	Xoá
UserABC	userabc@gmail.com	Sửa	Xoá
DatAdmin	datadmin@gmail.com	Sửa	Xoá
NhatUser	nhatuser@gmail.com	Sửa	Xoá
DuatAdmin	duatadmin@gmail.com	Sửa	Xoá
AdminVipPro	Admin	Sửa	Xoá

Hình 3 20: Trang quản lý người dùng để login vào website

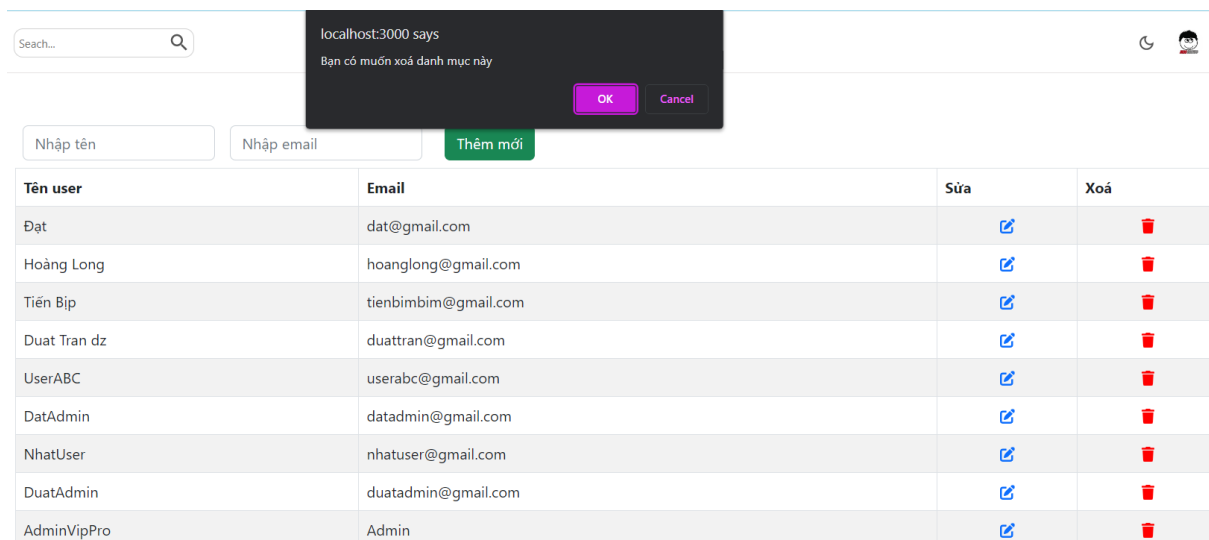
Thêm người dùng hoặc sửa người dùng



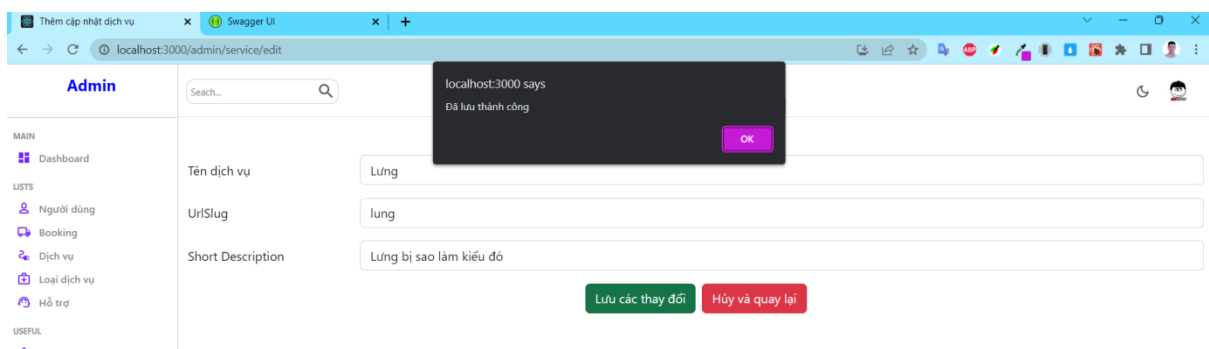
Hình 3 21: Thêm người 1 user thành công trong trang Admin



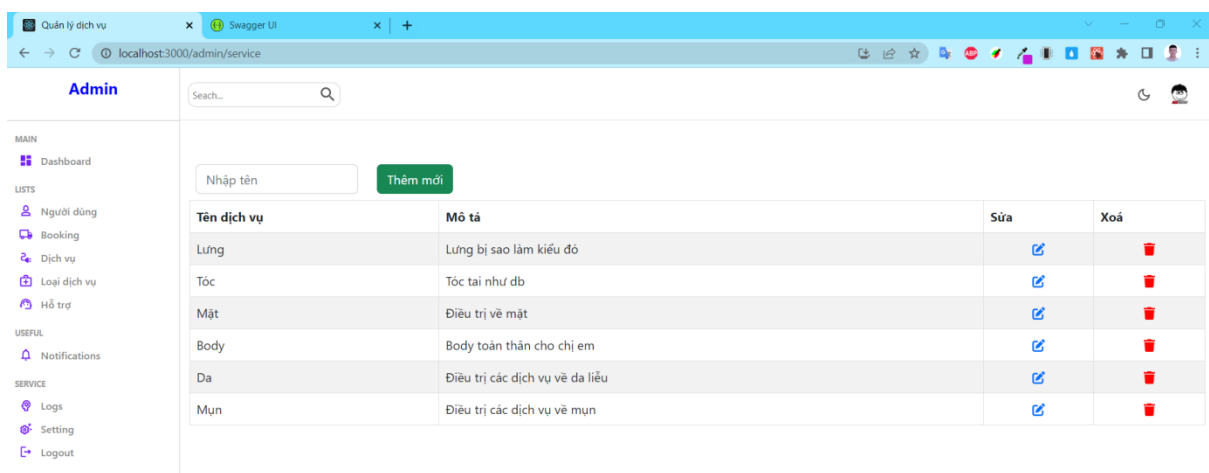
Hình 3 22: Giao diện trang Admin với chức năng lọc tìm kiếm người dùng



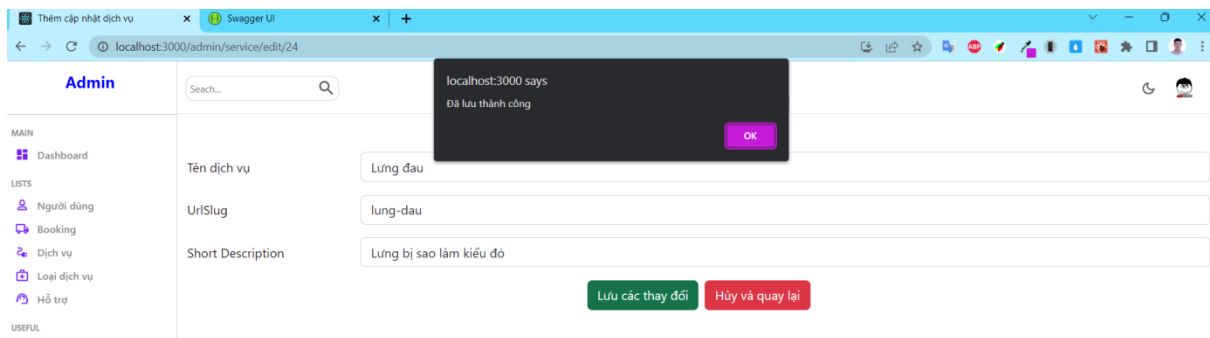
Hình 3 23: Xóa 1 người dùng trong hệ thống



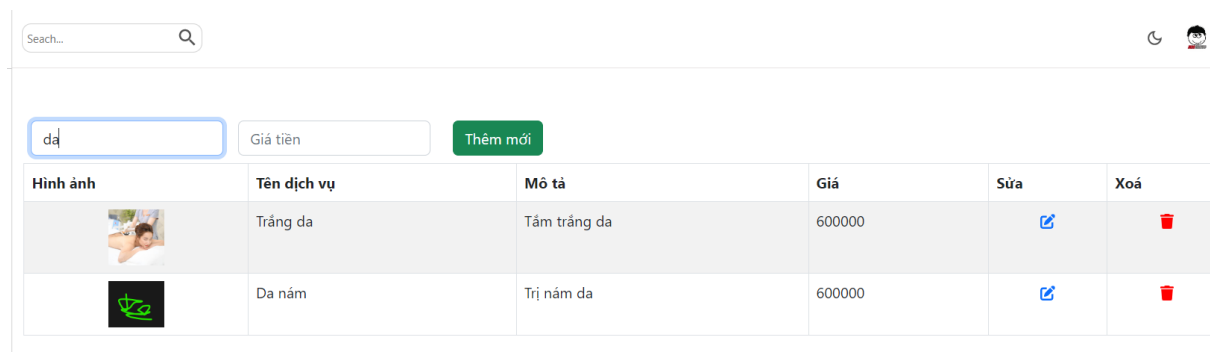
Hình 3 24: Giao diện trang Admin khi thêm dịch vụ thành công



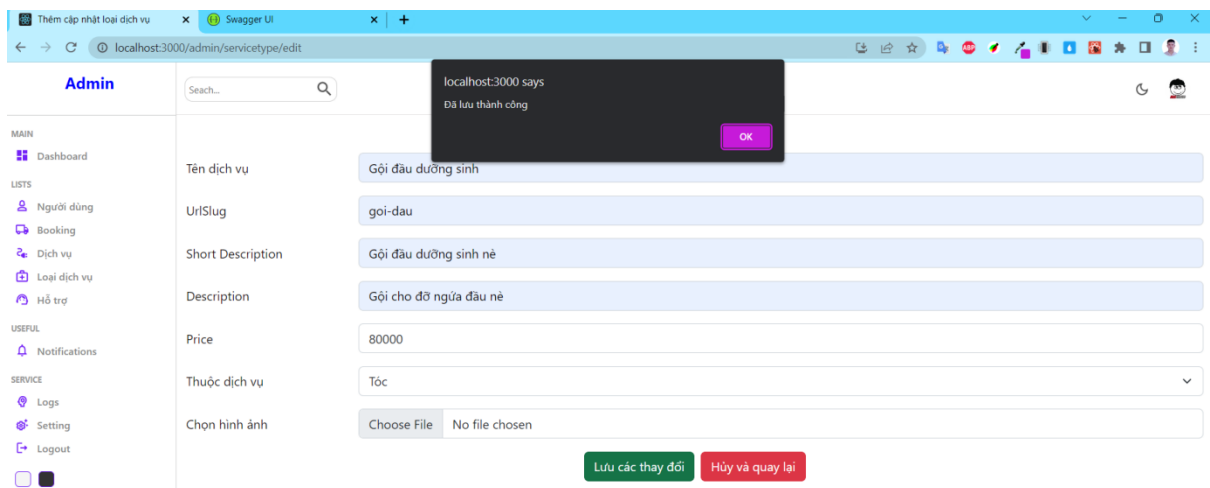
Hình 3 25: Giao diện trang Admin khi thêm dịch vụ thành công và lưu vào database



Hình 3 26: Giao diện trang Admin chức năng chỉnh sửa dịch vụ



Hình 3 27: Giao diện trang Admin lọc theo giá dịch vụ



Hình 3 28: Thêm mới loại dịch vụ thành công

Auth <small>Các endpoint liên quan đến xác thực</small>		⌵
POST	/v1/auth/login <small>Đăng nhập</small>	⌵
POST	/v1/auth/register <small>Đăng ký tài khoản</small>	⌵

Hình 3 32: Giao diện Api auth

POST

/v1/auth/login Đăng nhập

⌵

Cho phép người dùng đăng nhập bằng thông tin tài khoản.

Parameters

Try it out

No parameters

Request body required

application/json ⌵

Example Value | Schema

```
{
  "email": "admin@gmail.com",
  "password": "password"
}
```

Responses

Code	Description	Links
200	Đăng nhập thành công	No links
401	Thông tin đăng nhập không hợp lệ	No links

Hình 3 33: Giao diện Api đăng nhập

POST

/v1/auth/register Đăng ký tài khoản

⌵

Cho phép người dùng đăng ký tài khoản mới.

Parameters

Try it out

No parameters

Request body required

application/json ⌵

Example Value | Schema

```
{
  "password": "password",
  "email": "user2@gmail.com"
}
```

Responses

Code	Description	Links
201	Đăng ký thành công	No links
400	Thông tin không hợp lệ hoặc người dùng đã tồn tại	No links

Hình 3 34: Giao diện Api đăng kí

Category <small>Các endpoint liên quan đến loại sản phẩm</small>			⌵
POST	/v1/category	Thêm mới loại dịch vụ	🔒 ⌵
GET	/v1/category	Lấy loại toàn bộ loại dịch vụ	🔒 ⌵
PUT	/v1/category/{id}	Cập nhật loại sản phẩm	🔒 ⌵
GET	/v1/category/{id}	Lấy loại dịch vụ	🔒 ⌵
DELETE	/v1/category/{id}	Xóa danh mục theo ID	🔒 ⌵

Hình 3 35: Giao diện *Api* category

POST

/v1/category

Thêm mới loại dịch vụ

🔒 ⌵

Parameters

Try it out

No parameters

Request body required

application/json ⌵

Example Value | Schema

```
{
  "name": "tên dịch vụ"
}
```

Responses

Code	Description	Links
200	Thêm thông tin thành công	No links
400	Thêm thông tin thất bại	No links

Hình 3 36: Giao diện *Api* thêm mới loại dịch vụ

GET

/v1/category

Lấy loại toàn bộ loại dịch vụ

🔒 ⌵

Parameters

Try it out

Name	Description
page integer (query)	Số trang để phân trang kết quả. Mặc định là 1. <i>Default value</i> : 1
limit integer (query)	Số lượng danh mục trả về trên mỗi trang. Mặc định là 10. <i>Default value</i> : 10
nameLike (query)	Tìm kiếm danh mục theo tên. Chỉ trả về các danh mục có tên chứa chuỗi này.

Responses

Code	Description	Links
200	Lấy thông tin thành công	No links
400	Lấy thông tin thất bại	No links

Hình 3 37: Giao diện *Api* lấy loại toàn bộ loại dịch vụ

PUT /v1/category/{id} Cập nhật loại sản phẩm

Parameters [Try it out](#)

Name	Description
id * required string (path)	ID của danh mục cần cập nhật. <input type="text" value="id"/>

Request body required application/json

Example Value | **Schema**

```
{
  "name": "tên dịch vụ cập nhật"
}
```

Responses

Code	Description	Links
200	Cập nhật thông tin thành công	No links
400	Cập nhật thông tin thất bại	No links

Hình 3 38: Giao diện *Api* cập nhật loại dịch vụ

GET /v1/category/{id} Lấy loại dịch vụ

Parameters [Try it out](#)

Name	Description
id * required string (path)	ID của loại dịch vụ <input type="text" value="id"/>

Responses

Code	Description	Links
200	Lấy thông tin thành công	No links
400	Lấy thông tin thất bại	No links

Hình 3 39: Giao diện *Api* lấy loại dịch vụ

DELETE
/v1/category/{id}
Xóa danh mục theo ID

Xóa một danh mục dựa trên ID được cung cấp.

Parameters
Try it out

Name	Description
id * required string (path)	ID của danh mục cần xóa. <input type="text" value="id"/>

Responses

Code	Description	Links
200	Xóa danh mục thành công.	No links
401	Không hợp lệ, token không hợp lệ hoặc không có quyền truy cập.	No links
404	Không tìm thấy danh mục với ID được cung cấp.	No links
500	Lỗi server nội bộ.	No links

Hình 3 40: Giao diện Api xóa danh mục theo id

Order
Các endpoint liên quan đến giỏ hàng

POST
/v1/order
Thêm 1 dịch vụ vào trong giỏ hàng

GET
/v1/order
Lấy chi tiết giỏ hàng

DELETE
/v1/order/{id}
Xóa dịch vụ trong giỏ hàng

Hình 3 41: Giao diện Api order

POST
/v1/order
Thêm 1 dịch vụ vào trong giỏ hàng

Parameters
Try it out

No parameters

Request body * required
application/json

Example Value | Schema

```

{
  "serviceId": ""
}

```

Responses

Code	Description	Links
200	Thêm thông tin thành công	No links
400	Thêm thông tin thất bại	No links

Hình 3 42: Giao diện Api thêm một dịch vụ vào trong giỏ hàng

GET	/v1/order	Lấy chi tiết giỏ hàng	
Parameters			Try it out
No parameters			
Responses			
Code	Description	Links	
200	Lấy thông tin thành công	No links	
400	Lấy thông tin thất bại	No links	

Hình 3 43: Giao diện Api lấy chi tiết giỏ hàng

DELETE

/v1/order/{id}

Xóa dịch vụ trong giỏ hàng

Parameters

Try it out

Name	Description
id * required string (path)	ID của orderItem

Responses

Code	Description	Links
200	Xóa danh mục thành công.	No links
401	Không hợp lệ, token không hợp lệ hoặc không có quyền truy cập.	No links
404	Không tìm thấy danh mục với ID được cung cấp.	No links
500	Lỗi server nội bộ.	No links

Hình 3 44: Giao diện Api xóa dịch vụ trong giỏ hàng

Profile			Các endpoint liên quan cập nhật thông tin người dùng	^
PUT	/v1/profile/{id}	Cập nhật thông tin người dùng		🔒
GET	/v1/profile/{id}	Lấy thông tin người dùng		🔒

Hình 3 45: Giao diện Api thông tin người dùng

PUT /v1/profile/{id} Cập nhật thông tin người dùng

Parameters Try it out

Name	Description
id required string (path)	ID của user. <input type="text" value="id"/>

Request body required application/json

Example Value | Schema

```
{
  "fullName": "full name user",
  "gender": "male",
  "phoneNumber": "+841234965745"
}
```

Responses

Code	Description	Links
200	Cập nhật thông tin thành công	No links
400	Cập nhật thông tin thất bại	No links

Hình 3 46: Giao diện Api cập nhật thông tin người dùng

GET /v1/profile/{id} Lấy thông tin người dùng

Parameters Try it out

Name	Description
id required string (path)	ID của người dùng cần lấy thông tin hồ sơ. <input type="text" value="id"/>

Responses

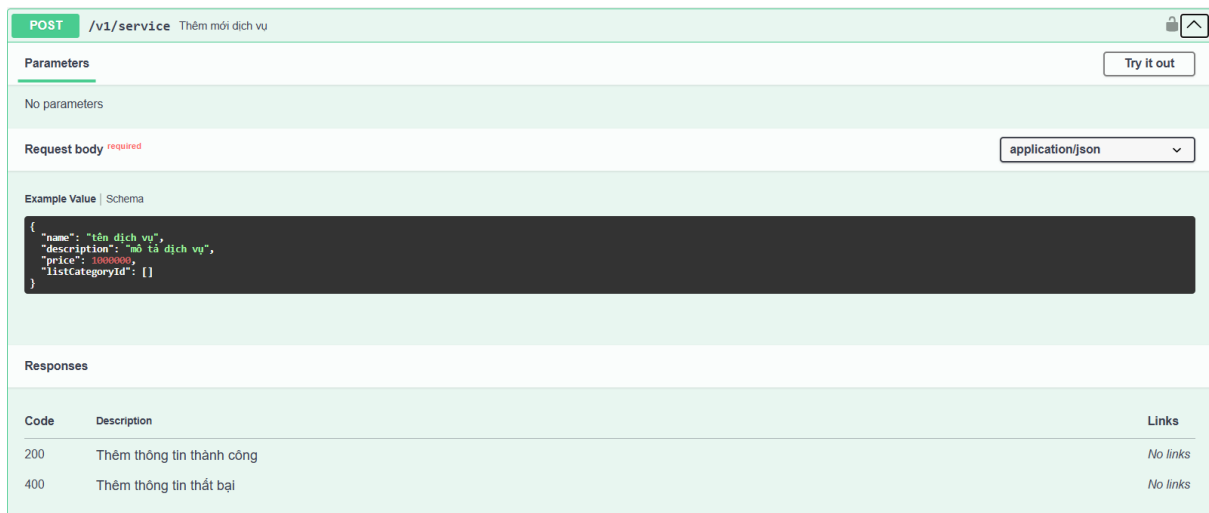
Code	Description	Links
200	Cập nhật thông tin thành công	No links
400	Cập nhật thông tin thất bại	No links

Hình 3 47: Giao diện Api lấy thông tin người dùng

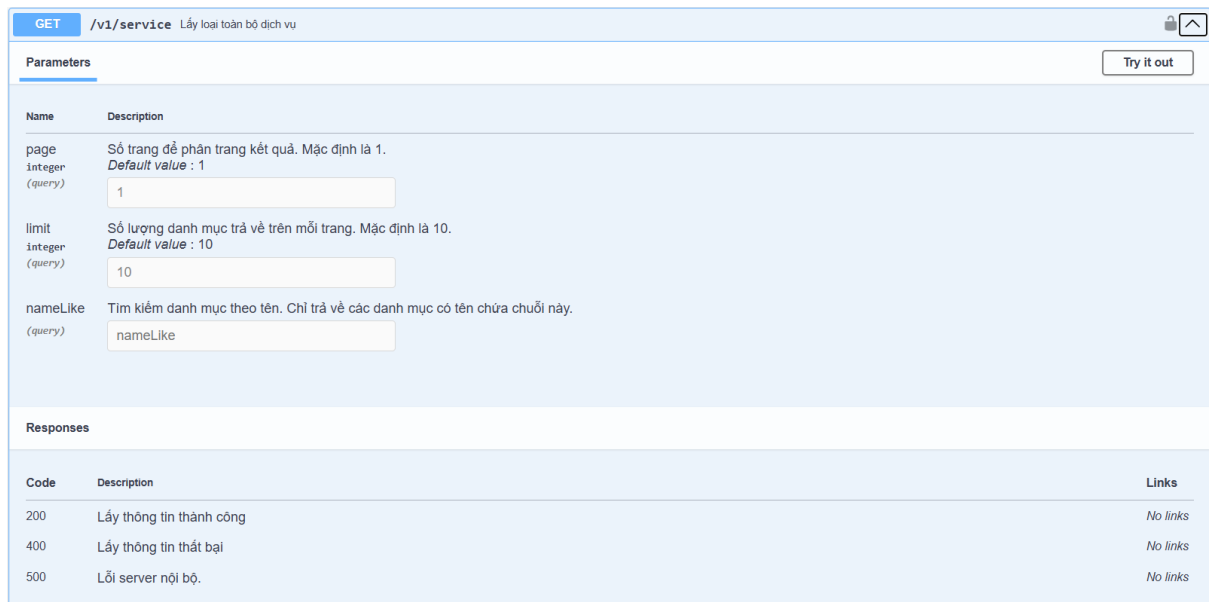
Service Các endpoint liên quan đến dịch vụ

- POST** /v1/service Thêm mới dịch vụ
- GET** /v1/service Lấy loại toàn bộ dịch vụ
- PUT** /v1/service/{id} Cập nhật dịch vụ
- GET** /v1/service/{id} Lấy loại dịch vụ
- DELETE** /v1/service/{id} Xóa danh mục theo ID

Hình 3 48: Giao diện Api dịch vụ



Hình 3 49: Giao diện Api thêm mới dịch vụ



Hình 3 50: Giao diện Api lấy loại toàn bộ dịch vụ

PUT /v1/service/{id} Cập nhật dịch vụ

Parameters [Try it out](#)

Name	Description
id * required string (path)	ID của danh mục cần cập nhật. <input type="text" value="id"/>

Request body *required* application/json

Example Value | **Schema**

```
{
  "name": "tên dịch vụ cập nhật",
  "description": "mô tả dịch vụ cập nhật",
  "price": 100000,
  "listCategoryId": []
}
```

Responses

Code	Description	Links
200	Cập nhật thông tin thành công	No links
400	Cập nhật thông tin thất bại	No links

Hình 3 51: Giao diện Api cập nhật thông tin người dùng

GET /v1/service/{id} Lấy loại dịch vụ

Parameters [Try it out](#)

Name	Description
id * required string (path)	ID của dịch vụ <input type="text" value="id"/>

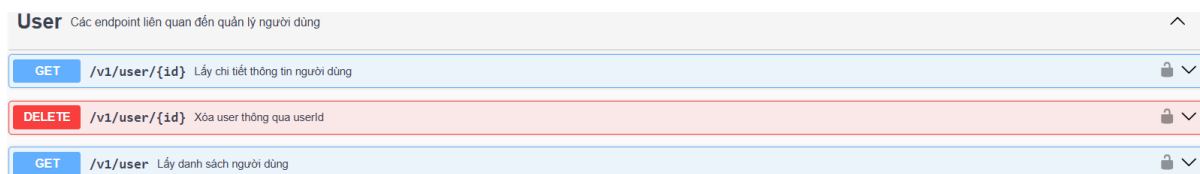
Responses

Code	Description	Links
200	Lấy thông tin thành công	No links
400	Lấy thông tin thất bại	No links

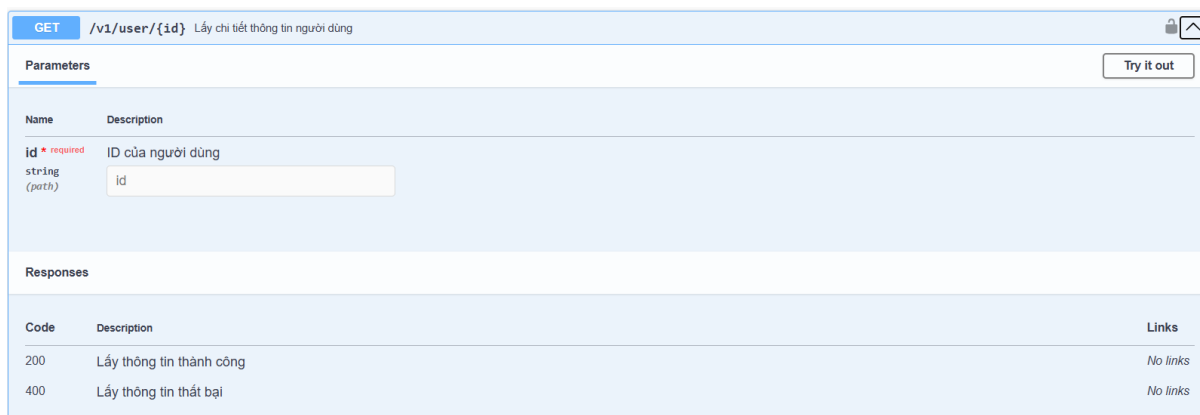
Hình 3 52: Giao diện Api lấy thông tin người dùng



Hình 3 53: Giao diện Api xóa danh mục theo id



Hình 3 54: Giao diện Api user



Hình 3 55: Giao diện lấy Api chi tiết thông tin người dùng

DELETE
/v1/user/{id}
Xóa user thông qua userid

Xóa một danh mục dựa trên ID được cung cấp.

Parameters
Try it out

Name	Description
id <small>★ required</small> string (path)	ID của user cần xóa. <input type="text" value="id"/>

Responses

Code	Description	Links
200	Xóa danh mục thành công.	No links
401	Không hợp lệ, token không hợp lệ hoặc không có quyền truy cập.	No links
404	Không tìm thấy danh mục với ID được cung cấp.	No links
500	Lỗi server nội bộ.	No links

Hình 3 56: *Giao diện Api xóa user thông qua userid*

GET
/v1/user
Lấy danh sách người dùng

Parameters
Try it out

Name	Description
page integer (query)	Số trang để phân trang kết quả. Mặc định là 1. Default value : 1 <input type="text" value="1"/>
limit integer (query)	Số lượng danh mục trả về trên mỗi trang. Mặc định là 10. Default value : 10 <input type="text" value="10"/>
nameLike (query)	Tìm kiếm danh mục theo tên. Chỉ trả về các danh mục có tên chứa chuỗi này. <input type="text" value="nameLike"/>

Responses

Code	Description	Links
200	Lấy thông tin thành công	No links
400	Lấy thông tin thất bại	No links

Hình 3 57: *Giao diện Api lấy danh sách người dùng*

CHƯƠNG 4. KẾT LUẬN

I. Kết quả đạt được

Đề tài "Xây dựng website dưỡng sinh Spa" đã hoàn thiện và đáp ứng các yêu cầu đặt ra. Website cung cấp trải nghiệm người dùng tốt, hỗ trợ quản lý hiệu quả cho

II. Hướng phát triển

Tích hợp thanh toán trực tuyến:

Áp dụng các cổng thanh toán phổ biến như PayPal, Stripe, hoặc MoMo để người dùng có thể thanh toán trực tiếp trên nền tảng.

Ứng dụng di động:

Phát triển ứng dụng di động dành cho iOS và Android, sử dụng React Native để đồng bộ hóa dữ liệu với hệ thống web.

Tối ưu hóa SEO:

Cải thiện khả năng tìm kiếm của website trên các công cụ như Google, Bing bằng cách tối ưu cấu trúc URL, metadata, và tốc độ tải trang.

Phân tích dữ liệu nâng cao:

Sử dụng các công cụ như Google Analytics hoặc xây dựng các biểu đồ báo cáo doanh thu chi tiết hơn, giúp admin hiểu rõ xu hướng mua hàng.

Hệ thống gợi ý thông minh:

Sử dụng AI để gợi ý sản phẩm dựa trên lịch sử tìm kiếm và mua sắm của người dùng.

Chương trình khách hàng thân thiết:

Tích hợp các chương trình tích điểm, giảm giá, hoặc tặng quà để giữ chân khách hàng.

Đa ngôn ngữ và đa tiền tệ:

Mở rộng thị trường quốc tế bằng cách hỗ trợ nhiều ngôn ngữ và tiền tệ.

III. Tài Liệu Tham Khảo

Tham khảo giao diện:

[Trang web thẩm mỹ viện Spa Seoul](#)

[Thẩm mỹ viện Spa Gà](#)

Tham khảo phần code:

https://drive.google.com/drive/folders/1O5Hw_FwgnyQjaKIRMIhWAWhBqs8hSfQi

<https://react.dev/community>

<https://getbootstrap.com/>

<https://www.youtube.com/watch?v=VvvXhNbFWKY>

<https://www.youtube.com/watch?si=UXjJLkxnee5ZFZap&v=gjGVE0jdj3o&feature=youtu.be>